

KẾ HOẠCH

Thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ

Căn cứ Quyết định số 1768/QĐ-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện nội dung cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu chung

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và trẻ em sinh sống trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu cụ thể 1: Hạ xuống mức thấp các thể thiếu dinh dưỡng ở trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và trẻ em sinh sống trên địa bàn.

b) Mục tiêu cụ thể 2: Cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; trẻ em, phụ nữ mang thai và cho con bú sinh sống trên địa bàn.

c) Mục tiêu cụ thể 3: Bảo đảm ứng phó về phòng, chống suy dinh dưỡng trong tình huống khẩn cấp cho hộ gia đình nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo trên địa bàn.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; trẻ em sinh sống trên địa bàn.

- Phụ nữ mang thai và cho con bú, hộ gia đình, cơ sở y tế, trường học trên địa bàn.

2. Phạm vi thực hiện: Thực hiện trên phạm vi toàn thành phố.

III. NGUYÊN TẮC, ĐIỀU KIỆN, PHƯƠNG THỨC HỖ TRỢ

1. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ

- Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ thực hiện theo quy định hiện hành của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố ban hành tại Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (sau đây gọi là Kế hoạch số 132/KH-UBND)

- Trường hợp đối tượng, nội dung hỗ trợ trùng lặp với chương trình, dự án khác có nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước thì chỉ lựa chọn thực hiện theo 01 chương trình, dự án; trong đó ưu tiên lựa chọn thực hiện theo chương trình, dự án có định mức hỗ trợ cao hơn.

2. Phương thức hỗ trợ

- Hỗ trợ can thiệp trực tiếp đối tượng phụ nữ mang thai và cho con bú, trẻ em dưới 5 tuổi tiếp cận với các can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng (cung cấp gói tư vấn dinh dưỡng, đa vi chất, sản phẩm dinh dưỡng, quản lý suy dinh dưỡng cấp tính tại cộng đồng...)

- Hỗ trợ can thiệp trực tiếp trẻ học đường (từ 5 đến dưới 16 tuổi) cải thiện bữa ăn học đường, theo dõi tình trạng dinh dưỡng định kỳ và tư vấn dinh dưỡng, hỗ trợ dinh dưỡng cho trẻ bị suy dinh dưỡng, giáo dục cho trẻ về chăm sóc dinh dưỡng hợp lý và tăng cường vận động thể lực, phòng chống suy dinh dưỡng...

- Hỗ trợ nâng cao nhận thức và hành vi của các đối tượng thông qua việc tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tư vấn về chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và cho con bú, trẻ em từ 0 đến 16 tuổi.

- Hỗ trợ nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, cộng tác viên; tăng cường nguồn lực và phối hợp liên ngành về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng và theo dõi, giám sát, đánh giá, báo cáo kết quả hoạt động của Chương trình.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CẢI THIỆN DINH DƯỠNG

1. Hoạt động can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em từ 0 đến 16 tuổi

a) Cung cấp các dịch vụ tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ từ lúc mang thai cho đến khi trẻ được 2 tuổi theo hướng dẫn tại Công văn số 3598/BYT-BM-TE ngày 29/4/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn xây dựng; triển khai Chương trình Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời của Bộ Y tế và tài liệu Hướng dẫn tư vấn dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời của Viện Dinh dưỡng và các văn bản hiện hành.

b) Cung cấp sắt cho trẻ em gái vị thành niên, phụ nữ có thai theo hướng dẫn tại Quyết định số 4944/QĐ-BYT ngày 27/11/2014 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn quốc gia về phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng và các hướng dẫn của đơn vị chuyên môn trực thuộc Bộ Y tế.

c) Bổ sung Vitamin A cho trẻ em từ 6 đến 36 tháng tuổi, trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng, tiêu chảy, sỏi, viêm đường hô hấp cấp và phụ nữ trong vòng 1 tháng sau sinh theo hướng dẫn tại Quyết định số 4944/QĐ-BYT ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn quốc gia về phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng và các hướng dẫn của đơn vị chuyên môn trực thuộc Bộ Y tế.

d) Bổ sung kẽm cho trẻ em bị tiêu chảy cấp theo hướng dẫn tại Quyết định số 4944/QĐ-BYT ngày 27/11/2014 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn quốc gia về phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng và Quyết định số 4121/QĐ-BYT ngày 28/10/2009 của Bộ Y tế ban hành Tài liệu hướng dẫn xử trí tiêu chảy ở trẻ em.

đ) Cung cấp sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng

- Cấp phát sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ trên 6 tháng đến 23 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi bổ sung vào bữa ăn của trẻ theo hướng dẫn tại Quyết định số 4944/QĐ-BYT, ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế kết hợp tư vấn, hướng dẫn sử dụng tại hộ gia đình.

- Cấp phát sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ học đường bị suy dinh dưỡng lồng ghép với Chương trình dinh dưỡng học đường do Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện.

e) Phát hiện, điều trị và quản lý suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em tại cộng đồng theo hướng dẫn tại Quyết định số 4487/QĐ-BYT ngày 18/8/2016 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn chẩn đoán về điều trị bệnh suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em từ 0 đến 72 tháng tuổi và Quyết định số 3779/QĐ-BYT, ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn thực hiện quản lý suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em từ 0 đến 72 tháng tuổi và hướng dẫn của các đơn vị chuyên môn trực thuộc Bộ Y tế.

g) Tẩy giun định kỳ cho trẻ em dưới 6 tuổi và phụ nữ tuổi sinh đẻ chuẩn bị mang thai.

h) Lập kế hoạch và dự trù nguồn sản phẩm dinh dưỡng cho việc ứng phó với ảnh hưởng thiên tai, thảm họa, dịch bệnh đối với việc chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em.

i) Tăng cường chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, bà mẹ cho con bú; tăng trưởng nuôi con bằng sữa mẹ và ăn bổ sung thông qua các hình thức truyền thông trực tiếp, thực hành dinh dưỡng tại trạm y tế xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; Công văn số 3598/BYT-BM-TE ngày 29/4/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn xây dựng và triển khai Chương trình Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời của Bộ Y tế và các hướng dẫn khác của các đơn vị chuyên môn trực thuộc Bộ Y tế.

k) Tổ chức thực hiện bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng và giáo dục dinh dưỡng cho học sinh bán trú/nội trú.

Phối hợp giữa ngành giáo dục và ngành y tế, lập kế hoạch, tập huấn cho các cán bộ triển khai dự án về tổ chức bữa ăn học đường, các kiến thức và kỹ năng giáo dục dinh dưỡng học đường, đẩy mạnh chất lượng giáo dục dinh dưỡng chính khóa và các hình thức ngoại khóa phù hợp với điều kiện địa phương. Cán bộ y tế có vai trò tham gia hướng dẫn chuyên môn và giám sát hoạt động cho các trường học triển khai bữa ăn bán trú và công tác giáo dục dinh dưỡng trong trường học, phối hợp với giáo dục dinh dưỡng tại gia đình. Triển khai các mô hình tạo nguồn thực phẩm tại chỗ ở địa phương thông qua kết hợp với các dự án thành phần khác của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

l) Tư vấn dinh dưỡng về chăm sóc dinh dưỡng hợp lý và tăng cường vận động thể lực, phòng chống suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng tại trường học theo các hướng dẫn hiện hành của ngành y tế và giáo dục.

m) Hướng dẫn, tổ chức khảo sát, theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em dưới 16 tuổi hàng năm và định kỳ theo kế hoạch.

Thực hiện theo hướng dẫn của các đơn vị chuyên môn trực thuộc Bộ Y tế (tùy theo thực tế, có thể bao gồm: cân đo nhân trắc, xét nghiệm máu, phỏng vấn khẩu phần, chế độ ăn, thói quen tiêu thụ thực phẩm, phỏng vấn thông tin nhân khẩu học, tiền sử nuôi dưỡng, tiền sử bệnh tật...)

n) Cung cấp trang thiết bị đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em cho cơ sở y tế, huyện, xã, ấp, khu vực và trường học, cung cấp các dụng cụ thực hành dinh dưỡng, vật tư y tế, thực phẩm bổ sung, tài liệu để triển khai các hoạt động can thiệp tại cộng đồng. Địa phương rà soát lại hiện trạng và thực hiện theo các quy định hiện hành.

o) Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế ấp, khu vực, y tế trường học, giáo viên, cán bộ làm công tác dinh dưỡng ở trường học và liên ngành khác về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em.

2. Hoạt động về truyền thông dinh dưỡng

- Biên tập các nội dung truyền thông tại cộng đồng. Phát sóng, phát hành nội dung truyền thông bằng nhiều hình thức và nhiều kênh truyền thông, bao gồm truyền thông đại chúng, loa đài, báo giấy, tờ rơi, pano, internet, mạng xã hội, phần mềm công nghệ số.

- Tập huấn về kỹ năng truyền thông cho đội ngũ cán bộ y tế và liên ngành làm công tác chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ trẻ em cấp huyện/xã theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến phù hợp với thực tế địa phương và tính chất nội dung đào tạo.

- Tổ chức các buổi truyền thông tại ấp, khu vực, xã, phường, thị trấn trong Tuần lễ Nuôi con bằng sữa mẹ, Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển, Ngày Vi

chất dinh dưỡng, ngày tiêm chủng theo điều kiện và kế hoạch của thành phố, và dựa trên các công văn hướng dẫn của Bộ Y tế hàng năm.

3. Hoạt động về kiểm tra, giám sát, khảo sát, đánh giá thực hiện

- Chế độ báo cáo, kiểm tra, giám sát, khảo sát và đánh giá thực hiện Chương trình theo Thông tư hướng dẫn của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Đơn vị tuyến thành phố, quận, huyện theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động dinh dưỡng tuyến xã, phường. Thực hiện giám sát theo kế hoạch hàng năm.

- Lập kế hoạch thu thập các thông tin để khảo sát, đánh giá đầu vào cho các quận, huyện, xã, phường, thị trấn can thiệp vào năm 2022. Hàng năm có khảo sát, đánh giá lại và khảo sát, đánh giá cuối kỳ.

- Theo dõi và báo cáo các chỉ số giám sát quá trình triển khai hoạt động cho Viện Dinh dưỡng - Bộ Y tế.

V. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí bố trí cho nhiệm vụ cải thiện dinh dưỡng thuộc Tiểu dự án 2, thuộc Dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, cải thiện dinh dưỡng theo Kế hoạch số 132/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Điều phối, quản lý việc tổ chức thực hiện Kế hoạch cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế triển khai các hoạt động về dinh dưỡng trong lĩnh vực được phân công.

- Chủ trì phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện các hoạt động cải thiện dinh dưỡng trên địa bàn thành phố theo yêu cầu tại Kế hoạch số 132/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố hàng năm xây dựng kế hoạch, chương trình, tổ chức thực hiện các hoạt động dinh dưỡng, định kỳ tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Y tế.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Y tế theo dõi, giám sát, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của học sinh, bữa ăn học đường, các hoạt động can thiệp dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong trường học.

- Lồng ghép các chương trình giáo dục thay đổi hành vi về dinh dưỡng hợp lý và vận động thể lực phù hợp với học sinh trong trường học vì mục đích phát triển trẻ thơ toàn diện.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện tốt việc phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường để giáo dục, hướng dẫn về dinh dưỡng và vận động thể lực phù hợp cho học sinh, đặc biệt là nhóm tuổi tiền dậy thì và dậy thì.

- Tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì chỉ đạo tăng cường thực hiện các chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định của pháp luật, chú trọng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số.

- Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ và các cơ quan liên quan đẩy mạnh tuyên truyền và quan tâm chỉ đạo việc thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý cho người lao động, đặc biệt là lao động nữ, tại các khu công nghiệp đặc biệt là lao động trong thời kỳ mang thai, lao động

- Đẩy mạnh xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định nhằm bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, hỗ trợ chăm sóc và phát triển toàn diện cho trẻ em, đặc biệt là trẻ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

4. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư sản xuất và cung ứng các sản phẩm dinh dưỡng đặc thù hỗ trợ cho vùng nghèo, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thúc đẩy xã hội hóa trong sản xuất, cung ứng các sản phẩm dinh dưỡng.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo, cung cấp thông tin cho các Văn phòng đại diện cơ quan báo chí Trung ương và địa phương đóng trên địa bàn thành phố Cần Thơ, phóng viên thường trú, Báo Cần Thơ, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, Cổng Thông tin điện tử thành phố Cần Thơ, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh quận, huyện thực hiện tuyên truyền về cải thiện dinh dưỡng trên địa bàn thành phố cho các đối tượng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 132/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo lồng ghép hoạt động vận động thể lực và đảm bảo dinh dưỡng hợp lý với phong trào quần chúng và hoạt động thể thao, văn hóa tại cộng đồng; tăng cường tuyên truyền về lợi ích của hoạt động thể dục thể thao quần chúng đối với sức khỏe cho các nhóm đối tượng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 132/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo và hướng dẫn các địa phương phát triển sản xuất nhằm bảo đảm an ninh lương thực trong mọi tình huống. Lồng ghép các hoạt động ứng phó dinh dưỡng, sẵn sàng ứng phó với thiên tai trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với Sở Y tế thực hiện các hoạt động dinh dưỡng nhằm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em và phụ nữ tuổi sinh đẻ, đặc biệt ở những vùng sâu, vùng xa, xã có đồng bào dân tộc thiểu số và những xã bị ảnh hưởng của biến đổi khí hậu.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó có nội dung về các can thiệp dinh dưỡng giảm thấp còi, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

8. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí nguồn kinh phí cho hoạt động can thiệp dinh dưỡng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 132/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố và hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định.

9. Ủy ban nhân dân quận, huyện

- Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chương trình cải thiện dinh dưỡng tại địa phương.

- Bố trí đủ ngân sách, nhân lực, cơ sở vật chất để triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương nhằm giải quyết các vấn đề suy dinh dưỡng trẻ em, dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời, dinh dưỡng trong phòng, chống bệnh không lây nhiễm và dinh dưỡng đối với các nhóm đối tượng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 132/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố

- Tăng cường xã hội hóa huy động nguồn lực và phối hợp liên ngành nhằm thông tin, tuyên truyền thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý và cải thiện dinh dưỡng cho các đối tượng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại địa phương.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Ban Dân tộc, Liên đoàn Lao động, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Người cao tuổi, các Hội nghề nghiệp và các tổ chức xã hội khác: tổ chức phổ biến các kiến thức về cải thiện dinh dưỡng, dinh dưỡng hợp lý, tạo nguồn thực phẩm tại chỗ, cải thiện bữa ăn gia đình cho các thành viên, hội viên thuộc đối tượng của chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;

- Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện xã hội hóa công tác dinh dưỡng và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành phố: phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và Ủy ban nhân dân các cấp để tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dinh dưỡng hợp lý cho các hội viên, các bà mẹ; vận động hội viên và cộng đồng tích cực tham gia các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng, đặc biệt là chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời và bữa ăn gia đình bảo đảm dinh dưỡng hợp lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ, yêu cầu các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch. Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (qua Sở Y tế) theo quy định. /

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- UBND TP và các hội, đoàn thể;
- Các Sở: Y tế, KH&ĐT, Tài chính, NN&PTNT, GD&ĐT, LĐ-TB&XH, TT&TT, Công Thương, VH&VLT&DL;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2AB, 3BC);
- Lưu: VT_{LHH}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thực Hiện